

Số: 72 /KH-THCSTĐN

An Thạnh, ngày 30 tháng 09 năm 2021

KẾ HOẠCH
NĂM HỌC 2021- 2022

Căn cứ Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo;

Căn cứ công văn số 4398/UBND-VX ngày 1/9/2021 của Sở Giáo dục Đào tạo tỉnh Bình Dương về việc tổ chức lễ khai giảng và công tác dạy học đầu năm học 2021-2022;

Căn cứ công văn số 1629/SGDĐT-GDTrHTX ngày 20/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục trung học và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 273/PGDĐT ngày 23 tháng 09 năm 2021 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ bậc THCS năm học 2021-2022;

Trường THCS Trần Đại Nghĩa xây dựng kế hoạch năm học 2021- 2022 như sau:

A. TÓM TẮT KẾT QUẢ (NĂM HỌC TRƯỚC 2020-2021);

1. **Số lượng:** Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) 43/33 nữ; Ban giám hiệu 2/1 nữ ; Giáo viên 31/24 nữ; Nhân viên: 7/5 nữ; Tổng số học sinh 445 chia thành 15 lớp trong đó khối 6: 120HS/4lớp; khối 7: 93HS/3 lớp; khối 8: 119HS/4 lớp, khối 9: 113HS/4 lớp)

2. Kết quả giáo dục:

2.1. Giáo viên

a. Đánh giá, phân loại công chức, viên chức, nhân viên: Viên chức, nhân viên : 43 người (Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ : 25 người; Hoàn thành tốt nhiệm vụ : 13; Hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế : 00; Không hoàn thành nhiệm vụ : 00)

b. Đánh giá xếp loại giáo viên, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo chuẩn nghề nghiệp: Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng: 2 (Tốt: 2); Giáo viên: 31 (Tốt : 28 Khá :03.Trung bình :00)

c. Thành tích giáo viên: Giáo viên giỏi cấp trường :21 người ; Chiến sĩ thi đua cơ sở 14 người; UBND tỉnh tặng bằng khen 4 người; Lao động tiên tiến (LĐTT) Ủy ban nhân dân công nhận (UBND) 36 người.

2.2. Tổ chuyên môn:

Tập thể tổ LĐTT Thị Công nhận: 06

Trường : Danh hiệu, khen thưởng

Năm học	Danh hiệu	Cấp khen
2018-2019	Tập thể lao động xuất sắc	UBND Tỉnh Khen
2019-2020	Tập thể lao động xuất sắc	UBND Tỉnh Khen
2020-2021	Tập thể lao động xuất sắc	UBND Tỉnh tặng bằng khen

2.3. Học sinh

Học lực: Tỷ lệ HS lên lớp: 100% Đạt chỉ tiêu; Tỷ lệ TN: 100% Đạt chỉ tiêu; Tỷ lệ TS 10: 100% , tập trung chủ yếu vào trường chuyên Hùng Vương và trường chất lượng cao Trịnh Hoài Đức; Học sinh giỏi cấp trường: đạt tỷ lệ 89%; Học sinh giỏi cấp Thị: 12 giải; Học sinh giỏi cấp Tỉnh: 41 giải; Học sinh giỏi cấp khu vực 1 giải

Tham gia Hội khỏe Phù đồng đạt nhiều giải cấp thị, cấp tỉnh: 12 huy chương các loại

Hạnh kiểm: Hạnh kiểm tốt: 444/445 tỷ lệ 99,8%; Hạnh kiểm khá 1/445 tỷ lệ 0.2%

B.ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2021-2022

1. Đặc điểm tình hình:

Về đội ngũ: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 43/33 nữ. Trong đó Ban giám hiệu 2/1 nữ; Giáo viên dạy lớp : 31 người; Cán bộ nhân viên : 10. Về cơ bản đủ số lượng cho yêu cầu giảng dạy các bộ môn

Về học sinh: Năm học 2021-2022 tăng 4 học sinh so với năm học 2020-2021

Tổng số: 15 lớp / 451 học sinh . Tỷ lệ : 30 hs/lớp. Trong đó: Khối 6: 4 lớp với 121 học sinh (gồm 121 tuyển sinh mới); Khối 7: 4 lớp với 120 học sinh; Khối 8: 3 lớp với 92 học sinh; Khối 9: 4 lớp với 118 học sinh

Công tác tuyển sinh: Kiểm tra chất lượng đầu vào lớp 6: 121/123 học sinh (Trong số học sinh trúng tuyển 2 trường hợp rút hồ sơ về địa phương do tình hình dịch bệnh)

Về cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất của nhà trường có tất cả 15 phòng học đáp ứng đủ 15 lớp .

- Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Phòng giáo dục và lãnh đạo địa phương cũng như sự giúp đỡ nhiệt tình, có hiệu quả của ban đại diện cha mẹ học sinh

Trường có các phòng bộ môn, phòng máy tính tạm đủ để phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập.

CB.GV.NV đạt trình độ chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm luôn cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tập thể giáo viên nhà trường đoàn kết, nhất trí, quan tâm, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt công tác chuyên môn.

Học sinh đa số ngoan, có ý thức học tập

Khó khăn

Do diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19 khá phức tạp, học sinh không đến trường học tập trung, học sinh học tập chủ yếu chuyển sang hình thức học tập trực tuyến, công tác giảng dạy chưa được ổn định phần lớn do ảnh hưởng đường truyền. Một số học sinh chưa được trang bị các thiết bị học tập đảm bảo, ảnh hưởng không nhỏ đến việc học tập của học sinh.

Đa số giáo viên còn đang thực hiện 2 nhiệm vụ vừa tham gia chống dịch vừa thực hiện công tác giảng dạy, phần nào ảnh hưởng đến chất lượng công tác giảng dạy.

Năm học 2021-2022 là năm học đầu tiên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, với nhiều môn học tích hợp, đội ngũ giáo viên chưa được tập huấn giảng dạy các môn tích hợp.

Cơ sở vật chất còn thiếu, chưa đủ đáp ứng tốt cho yêu cầu dạy và học trường nguồn.

Kinh phí cấp về từ ngân sách còn quá ít chưa đáp ứng đủ cho các hoạt động dạy và học.

C. NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN:

I. Nhiệm vụ trọng tâm:

1. Năm học 2021-2022 trường THCS Trần Đại Nghĩa tiếp tục thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học; thực hiện tốt mục tiêu phòng, chống dịch Covid-19, bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học để ứng phó với diễn biến khó lường của dịch Covid-19.

2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm Thông tư số 32/2018-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT2006) đối với các lớp 7 đến lớp 9; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học yêu cầu về chất lượng giáo dục trong tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

3. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, sức khỏe cho học sinh; nâng cao chất lượng hiệu quả, thực hiện chương trình giáo dục THCS theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM; đẩy mạnh đổi mới quản lý, tăng cường nề nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục.

II. Nhiệm vụ cụ thể và kế hoạch thực hiện:

1. Bảo đảm an toàn trường học phòng, chống dịch Covid-19, hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục.

1.1. Tăng cường các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 trong trường học.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế tại địa phương để được hướng dẫn, triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn trước tình hình dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp; tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch Covid-19 trong trường học.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong nhà trường và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; duy trì thực hiện vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học theo quy định; thường xuyên rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết để bảo quản an toàn khi học sinh đến trường học học tập.

- Kịp thời phát hiện sớm các trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc Covid-19 trong nhà trường, báo cáo với cơ quan y tế tại địa phương để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

1.2. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt ứng phó với tình hình dịch covid-19, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT, trong đó bảo đảm yêu cầu thực hiện các nội dung cốt lõi, làm cơ sở để chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện các nội dung còn lại phù hợp với tình hình phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương; chủ động về các phương án dạy học trực tuyến và trực tiếp để chuyển đổi linh hoạt, ứng phó kịp thời với các tình huống diễn biến của dịch Covid-19 tại địa phương. Ưu tiên dạy học trực tuyến đối với các nội dung mang tính lý thuyết, có thể hướng dẫn học sinh khai thác sử dụng hiệu quả sách giáo khoa để học tập; sẵn sàng phương án để tận dụng tối đa khoảng thời gian học sinh có thể đến trường để dạy học trực tiếp, nhất là đối với các nội dung thực hành, thí nghiệm và kết hợp ôn tập, củng cố những nội dung lý thuyết đã học trực tuyến. Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tiếp và trực tuyến, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học trong tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

- Đối với lớp 6 thực hiện theo chương trình GDPT 2018

+ Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022; xây dựng kế hoạch dạy học, **bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018** để tổ chức dạy học theo hình thức trực tuyến và trực tiếp phù hợp với tình hình phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương.

+ Tổ chức dạy học môn Lịch sử và Địa lý, môn Nghệ thuật cần lưu ý bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch sử, Địa lý (đối với môn Lịch sử và Địa lý), các nội dung Âm nhạc, Mỹ thuật (đối với môn Nghệ thuật) bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ.

+ Tổ chức dạy học môn Tin học, Ngoại ngữ 1 theo Chương trình GDPT 2018 đối với học sinh lớp 6 khả năng học tập và phù hợp với điều kiện tổ chức thực hiện của nhà trường.

+ Trong quá trình tổ chức thực hiện, các đơn vị tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại đơn vị.

- Đối với các lớp thực hiện theo chương trình GDPT 2006

- Tiếp tục xây dựng hoàn thiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với tình hình dịch Covid-19 tại địa phương theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT; bảo đảm chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện và hoàn thành chương trình trong điều kiện dịch Covid-19 đang có diễn biến phức tạp. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học hoạt động giáo dục, lưu ý tăng cường các nội dung bổ trợ theo chương trình BGĐT 2018.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh THCS; công tác xã hội trong trường học. **Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục**, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyên đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng, chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng học sinh và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi các số và nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Các đơn vị duy trì nề nếp thực hiện các bài tập thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

- Tổ chức 2 buổi/ngày theo hướng kết hợp dạy văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh; tăng cường phụ đạo học sinh còn hạn chế về kết quả học tập. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của đơn vị.

1.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Xây dựng kế hoạch học bài (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động, **chú trọng đến các nội dung cốt lõi** để tổ chức dạy học trực tuyến, dạy trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến, **đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả**. Chú trọng việc **hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà**, học trực tuyến; ưu tiên dạy trực tuyến theo thời gian thực, chủ yếu tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm.

- Khuyến khích và tổ chức các hoạt động văn hóa – văn nghệ, thể dục – thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lí giáo dục ở cấp THCS theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

1.4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá.

- Thực hiện đánh giá học sinh THCS theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giảm và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19.

- Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6:

+ Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương với nội dung dạy học của 02 phân môn tính từ thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá Đạt.

+ Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá

định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Hiệu trưởng giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi kì học và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỷ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Khuyến khích các trường THCS xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, đảm bảo chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

1.5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường THCS theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường THCS; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh THCS.

2. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

2.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục THCS, tạo điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS; đồng thời chủ động triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định. Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

2.2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

- Tổng kết thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn. Tiếp tục tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng phổ

cấp giáo dục THCS; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS theo quy định, đảm bảo chính xác, chất lượng, hiệu quả; từng bước nâng cao mức độ và chất lượng phổ cập giáo dục THCS tại địa phương.

- Nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục THCS, sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục THCS

3.1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

+ Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục THCS theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng.

+ Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên đảm bảo số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mĩ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

+ Rà soát thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên cấp THCS theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bổ dưỡng, bổ sung. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên THCS theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

+ Tổ chức tốt việc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cốt cán các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch năm học 2021-2022. Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các năm học, hoạt động giáo dục; triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

+ Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán; triển khai tập huấn, bồi dưỡng đại trà cán bộ quản lý, giáo viên tại trường.

+ Chủ động phối hợp các trường Đại học sư phạm trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; tổ chức việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh. Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng giáo viên của một số môn học hiện tại để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình GDPT 2018.

3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, đảm bảo chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình trong bối cảnh ứng phó với tình hình dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp.

- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục THCS; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kĩ thuật để đảm bảo chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến; khai thác và sử dụng các hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, không để thiết bị dạy học được trang bị đến trường nhưng không được mang vào lớp sử dụng; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học.

- Phát triển kho video dạy bài minh họa, kho học liệu điện tử; xây dựng tài liệu hướng dẫn dạy học trực tuyến để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học trực tuyến đảm bảo chất lượng; phân công các trường dạy học và ghi hình bài học theo môn học để tổ chức dạy học trên truyền hình, sử dụng trong dạy học trực tuyến.

Lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng hỗ trợ dạy trực tuyến, dạy học trên truyền hình theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; đồng thời sử dụng để hỗ trợ trực tiếp học sinh học tập trong trường hợp học sinh không có điều kiện tiếp cận học trực tuyến, học trên truyền hình.

- Tổ chức biên soạn, thẩm định Tài liệu giáo dục địa phương của các khối lớp tiếp theo bảo đảm chất lượng và tiến độ. Tổ chức hiệu quả việc góp ý sách giáo khoa theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; tổ chức lựa chọn, cung ứng, tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định.

4. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lí giáo dục

4.1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng được giao quyền tự chủ. Kế hoạch giáo dục xây dựng từ kế hoạch của tổ chuyên môn, báo cáo Phòng GDĐT. Dựa vào kế hoạch giáo dục của nhà trường Phòng GDĐT chỉ đạo, kiểm tra các hoạt động giáo dục của đơn vị.

4.2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

4.3. Tiếp tục thực hiện tinh giảm hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/02/2019 của Bộ Trưởng Bộ GDĐT; quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn trong các trường THCS; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử để nâng cao hiệu quả

công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

4.4. Tăng cường kiểm tra công tác quản lý hoạt động dạy học, kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường.

4.5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của nhà trường theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định về quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập.

4.6. Chủ động cung cấp thông tin cho các đại biểu Quốc hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục THCS; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục THCS để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

4.7. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của đơn vị; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong công đồng.

III. Chỉ tiêu phấn đấu:

1. Nhà trường:

Đơn vị: Tập thể Lao động xuất sắc UBND tỉnh công nhận

Tập thể Tổ Lao động tiên tiến UBND thị công nhận: 6 Tổ

Xếp loại GV

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ : 50%

Hoàn thành tốt nhiệm vụ : 50%

a. Danh hiệu các đoàn thể:

+ Chi bộ: Trong sạch vững mạnh.

+ Liên đội: xuất sắc.

+ Hội Chữ thập đỏ: xuất sắc.

+ Đơn vị Đạt chuẩn văn hóa

b. Danh hiệu cá nhân:

+ LĐTT: 43 đồng chí, trong đó:

- UBND tỉnh khen: 02 GV

- CSTĐCS : 9 GV

- UBND Thị công nhận LĐTT: 31 GV

- Hoàn thành nhiệm vụ : 00

+ GV dạy giỏi Cấp cơ sở : 30% trở lên.

+ GV dạy giỏi Cấp Thị - Tỉnh: 2 GV trở lên.

+ Đề tài NCKHSPUD -SKKN: 12 đề tài trở lên.

+ Phần đầu đạt loại B đối với SKKN, loại đạt đối với NC KHSPUD là 10

3. Chất lượng giáo dục 2 mặt:

+ Học Lực: Giỏi: 90 % ; Khá: 10 %;

+ Hạnh kiểm: Tốt: 100%

+ Tỷ lệ HS công nhận TN.THCS: 100 % trở lên.

+ Tỷ lệ HS đậu tuyển sinh vào lớp 10 từ 100 % trở lên.

+ Học sinh giỏi :

* Văn hóa

Cấp thị : 27 Cấp tỉnh: 24

* Văn nghệ, TDTT

Cấp thị : Đạt thành tích cao tại HKPĐ

Cấp tỉnh : Phần đầu có huy chương tại HKPĐ

4. Đào tạo – bồi dưỡng:

- CMNV: Đạt chuẩn 100% .

- Trình độ Tin học, Ngoại ngữ của CB - GV: Đạt 100%.

- Phát triển đảng viên: từ 01 quần chúng ưu tú trở lên.

Trên đây là kế hoạch năm học 2021-2022 của trường THCS Trần Đại Nghĩa đề nghị các tổ chuyên môn, các bộ phận và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ kế hoạch thực hiện./.

Nơi nhận:

- PGDDT Thuận An;

- UBND phường;

- Các tổ chuyên môn;

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



TRẦN THỤY HƯNG HẢO

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG GIÁO DỤC.

Thống nhất

Thuận An, ngày 29/10/2021

K. TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Võ Anh Tuấn